

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤC HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19 /2017/HSST
Ngày 07 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ, TỈNH CAO BẰNG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Vũ Sĩ Thắng**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lý Trung Hải**

1. Bà **Hoàng Thị Chiên**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Đình Hữu Tuyên** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà tham gia phiên toà: Bà **Đàm Thị Hòa** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2017 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phục Hoà, Cao bằng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2017/HSST ngày 13/11/2017. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2017/HSST - QĐ ngày 23/11/2017 đối với bị cáo:

1. Đàm Văn A - Sinh ngày 21/5/1996

Nơi đăng ký NKTT: Bản C, xã Đ, Phục Hoà, Cao Bằng.

Dân tộc: Nùng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 10/12

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Đàm Văn T - Sinh 1974; con bà: Triệu Thị X - Sinh 1976

Trú tại: Bản C, xã Đ, Phục Hoà, Cao Bằng.

Vợ, con: Chưa có

Anh chị em ruột: Có 02 chị em ruột, bị cáo là con cả trong gia đình

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/9/2017 hiện tại ngoại tại nơi cư trú - Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

1. Nông Quốc K - Sinh 1999

Trú tại: Bó Lếch, Mỹ Hưng, Phục Hoà, Cao Bằng - Có mặt tại phiên tòa

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lục Thị P - Sinh 1973

Trú tại: Bó Lếch, Mỹ Hưng, Phục Hòa, Cao Bằng - Có mặt tại phiên tòa

2. Lưu Đàm P - Sinh 1992

Trú tại: Bản Chu, Đại Sơn, Phục Hòa, Cao Bằng - Có mặt tại phiên tòa.

3. Phùng Văn H - Sinh 1986

Trú tại: Nà Rài, thị trấn Hòa Thuận, Phục Hòa, Cao Bằng - Ủy quyền cho vợ là **Hoàng Thị L** tham gia tố tụng - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 15/8/2017 Đàm Văn A sinh năm 1996 trú tại Bản C, xã Đ, Phục Hòa, Cao Bằng và Nông Quốc K sinh năm 1999 trú tại Bó Lếch, Mỹ Hưng, Phục Hòa, Cao Bằng đang nghỉ tại nhà nghỉ Diệu Anh thuộc xóm Pác Tò, thị trấn Hòa Thuận, Phục Hòa, Cao Bằng, do không có tiền nên K hỏi A "Có biết chỗ nào cầm giấy tờ xe mà không cầm xe không em muốn cầm giấy tờ mà không cầm xe lấy 5.000.000 đồng để trả nợ" A đồng ý và Bảo K về lấy tờ xe mô tô và cùng K đến quán điện tử Anh Vũ tại xóm Pác Tò chơi điện tử, K đưa giấy tờ xe cho A, đăng ký xe mang tên Lục Thị P (mẹ của K) Biển kiểm soát 11P1 - 02154, A cầm lấy giấy tờ xe và đem cả xe đến hiệu cầm đồ Thuận Phong thuộc xóm Bó Gia, thị trấn Hòa Thuận, Phục Hòa để cầm cố nhưng không mang theo giấy chứng minh nhân dân nên đã dùng điện thoại của mình gọi cho Lưu Đàm P ở cùng xóm với A, P đồng ý và điều khiển xe mô tô của mình đem theo chứng minh nhân dân đi từ nhà ở Bản C, xã Đ đến hiệu cầm đồ Thuận Phong cho A mượn để cầm đồ xe và giấy tờ xe (hợp đồng cầm đồ mang tên Lưu Đàm P) được số tiền là 8.000.000 đồng, A cầm số tiền trên đến quán điện tử gặp K, A nói là cầm được 5.000.000 đồng rồi đưa cho K 4.000.000 đồng và nói với K là mượn 1.000.000 đồng, nhận được tiền với A, K đi đâu không rõ, A và P ngồi chơi điện tử đến 22 giờ thì cùng nhau về nhà, khoảng 04 ngày sau A một mình đến hiệu cầm đồ Thuận Phong gặp chủ hiệu Phùng Văn H để thỏa thuận bán chiếc xe máy trên là 8.600.000 đồng, A lấy thêm 600.000 đồng tiếp tục đến quán điện tử chơi game. Việc A bán chiếc xe máy trên không được sự đồng ý của K, bản thân K không hề biết A bán xe sau 05 ngày tại quán điện tử K đưa tiền cho A 3.000.000 đồng bảo A đi chuộc xe, nhận tiền từ K, A không đi chuộc xe mà sử dụng toàn bộ số tiền trên để tiêu sài cá nhân hết. Không thấy A mang xe về trả như đã hẹn K đã đến hiệu cầm đồ Thuận Phong hỏi và được biết A đã bán chiếc xe mô tô của gia đình cho hiệu cầm đồ lấy 8.600.000 đồng nên đã tìm A và liên lạc điện thoại nhưng không thấy A và A không thừa điện thoại liên lạc. Ngày 28/8/2017 Nông Quốc K đã có đơn trình báo gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng yêu cầu giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật. Tại cơ quan điều tra Đàm Văn A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận sử dụng, tiêu sài hết số tiền bán xe 8.600.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 12/KL- ĐG ngày 06/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phục Hòa, Cao Bằng đã kết luận, chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu sơn đỏ đen BKS 11P1 - 02154 có giá trị 16.800.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 19/KSĐT- KT ngày 10/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Cao Bằng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, Cao Bằng để xét xử Đàm Văn A về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận tội và không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại đối với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Cao Bằng.

Sau khi phân tích, đánh giá và kết luận vụ án, kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Đàm Văn A phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản
- Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 140, Điểm h, p Khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự.
- Đề nghị xử phạt Đàm Văn A từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm b Khoản 2, Khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử trả lại cho Lục Thị P 01 xe mô tô YAMAHA - Biển kiểm soát 11P1 - 02154 và giấy tờ xe

- Áp dụng Luật dân sự: Xử buộc bị cáo Đàm Văn A phải bồi thường số tiền 8.600.000 đồng cho Phùng Văn H chủ hiệu cầm đồ Thuận Phong.
- Buộc bị cáo A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Cao Bằng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Đàm Văn A là thanh niên có sức khỏe, có đầy đủ nhận thức về xã hội và tự ý thức được bản thân song không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mình đua đòi ham chơi game điện tử, để có tiền tiêu sài và thỏa mãn sở thích của bản thân, lợi dụng lòng tin của người khác, sau khi nhận tài sản của Nông Quốc K đem cầm đồ lấy tiền chi tiêu cá nhân sau đó đem bán lấy tiền ma không báo cho K biết tự chi tiêu cho bản thân và trốn tránh nhằm chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo A gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng xấu trong nhân dân vi phạm các quy định của nhà nước về quyền đối với tài sản với thủ đoạn gian dối

để chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật theo điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng luật khi xem xét về nhân thân bị cáo lần đầu phạm tội được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, song cũng cần phải có một mức án nhất định để có điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Đối với Lưu Đàm P là người cho A mượn chứng minh thư nhân dân để thực hiện việc cầm cố tài sản, tuy nhiên P không được hưởng lợi từ việc A bán xe và cũng không biết chiếc xe A đem đi cầm cố và bán là do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Phùng Văn H là chủ hiệu cầm đồ khi mua chiếc xe mô tô BKS 11P1 - 02154 với Đàm Văn A, H không biết chiếc xe là do phạm tội mà có. Trong quá trình mua bán vi phạm thủ tục hành chính nên Công an huyện Phúc Hòa đã xử phạt hành chính với số tiền 3.500.000 đồng ngày 20/10/2017 còn số tiền mua bán là 8.600.000 đồng xét thấy việc mua bán tài sản bất hợp pháp nhưng ngay thẳng cần buộc bị cáo A có trách nhiệm hoàn trả cho Phùng Văn H.

Đối với số tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen đỏ biển kiểm soát 11P1 - 02154, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lục Thị P địa chỉ Bó Lếch, Mỹ Hưng, Phúc Hòa, Cao Bằng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Hòa tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/11/2017 cần được trả lại cho chủ sở hữu là Lục Thị P là có căn cứ.

Về án phí cần xử bị cáo Đàm Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch 5% của 8.600.000 đồng là 430.000 đồng.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đàm Văn A** phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

- Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 140, Điểm p, h Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đàm Văn A 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm b Khoản 2, Khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Trả cho Lục Thị P - Địa chỉ: Bó Lếch, Mỹ Hưng, Phúc Hòa, Cao Bằng số tài sản gồm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ đen, Biển kiểm soát 11P1 - 02154 có số máy 5C6H- 072303, số khung C6HOEYO 72300 xe không có gương chiếu hậu đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lục Thị P - Địa chỉ: Bó Lếch, Mỹ Hưng, Phúc Hòa, Cao Bằng.

(Số vật chứng đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Hòa, Cao Bằng).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 117, 123 và 357 Bộ luật dân sự.

Xử Đàm Văn A phải có trách nhiệm trả cho Phùng Văn H - Địa chỉ: Nà Rài, thị trấn Hòa Thuận, Phục Hòa, Cao Bằng (Chủ hiệu cầm đồ Thuận Phong tại xóm Bó Gia, thị trấn Hòa Thuận, Phục Hòa, Cao Bằng) số tiền 8.600.000 đồng (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn).

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có quyết định thi hành án dân sự nếu bị cáo An không thi hành khoản tiền trên thì phải trả lãi xuất đối với số tiền chậm trả theo lãi xuất cơ bản do ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án cho đến khi thi hành xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Xử: Đàm Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch 5% của số tiền 8.600.000 đồng là 430.000 đồng cộng cả hai khoản là 630.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- CCTHADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- THAHS (3)
- Lưu hồ sơ, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Sĩ Thắng